

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2019/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công thương

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Dầu khí ngày 06 tháng 7 năm 1993, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dầu khí ngày 09 tháng 6 năm 2000 và ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Cạnh tranh ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Công Thương:

- a) Tổng cục Quản lý thị trường; Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh.
- b) Ủy ban Cạnh tranh quốc gia.
- c) Cục Hóa chất; Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Cục Điều tiết điện lực; Cục Công nghiệp; Cục Xúc tiến thương mại; Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Cục Phòng vệ thương mại.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Sở

Thanh tra Sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 24 Luật Thanh tra, Điều 13 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý, kiến nghị về tố cáo của Giám đốc Sở, Thanh tra Sở.

2. Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý của Sở Công Thương với Thanh tra tỉnh và các cơ quan có liên quan.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Công Thương thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng, chống tham nhũng.

4. Chủ trì Đoàn thanh tra liên ngành hoặc tham gia các Đoàn thanh tra liên ngành do Sở, ngành thành lập.

5. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục trưởng và tương đương, Cục trưởng thuộc Bộ Công Thương và Cục trưởng thuộc Tổng cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

Tổng cục trưởng và tương đương, Cục trưởng thuộc Bộ Công Thương và Cục trưởng thuộc Tổng cục thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 07/2012/NĐ-CP và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Xử phạt vi phạm hành chính và xử lý các vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật.

2. Cử công chức có đủ điều kiện chuyên môn tham gia các Đoàn thanh tra của Thanh tra Bộ và các cơ quan khác khi được yêu cầu.

3. Quyết định phân công công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành căn cứ vào tiêu chuẩn quy định của pháp luật”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 14 như sau:

“Điều 14. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành tại Tổng cục và tương đương, Cục thuộc Bộ Công Thương, Cục thuộc Tổng cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành do Vụ thuộc Tổng cục và tương đương, Phòng thuộc Cục thuộc Bộ Công Thương, Phòng thuộc Cục thuộc Tổng cục kiêm nhiệm”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Nội dung thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực an toàn kỹ thuật công nghiệp

Thanh tra việc chấp hành pháp luật về an toàn điện; quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; an toàn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng; an toàn vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; an toàn cơ khí và áp lực; an toàn trong khai thác mỏ, dầu khí; các nội dung khác theo quy định của pháp luật”.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

“Điều 24. Nội dung thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực hóa chất

Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về giới hạn hàm lượng cho phép của hóa chất độc hại trong một số sản phẩm điện, điện tử, dệt may, phân loại hóa chất theo GHS và phiếu an toàn hóa chất; phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; sản xuất, sử dụng hóa chất Bảng 1, 2, 3; điều kiện sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; điều kiện sản xuất, kinh doanh tiền chất thuốc nổ; sản xuất, kinh doanh hóa chất cấm và hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và hóa chất hạn chế sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; mua bán hóa chất độc; khai báo hóa chất; sử dụng hóa chất; huấn luyện an toàn hóa chất; các nội dung khác theo quy định của pháp luật”.

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 31 như sau:

“Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về kiểm soát hành vi hạn chế cạnh tranh, hành vi tập trung kinh tế gây tác động hoặc có khả năng gây tác động hạn chế cạnh tranh, hành vi cạnh tranh không lành mạnh thuộc phạm vi quản lý; các nội dung khác theo quy định của pháp luật”.

8. Bổ sung Điều 31a như sau:

“ Điều 31a. Nội dung thanh tra chuyên ngành về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

Thanh tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp thuộc phạm vi quản lý; các nội dung khác theo quy định của pháp luật”

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và 3, Điều 34 như sau:

“ 2. Thanh tra Sở căn cứ vào kế hoạch thanh tra của Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh và yêu cầu công tác quản lý xây dựng kế hoạch thanh tra, trình Giám đốc Sở chậm nhất vào ngày 05 tháng 12 hằng năm. Giám đốc Sở phê duyệt kế hoạch thanh tra chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hằng năm.

3. Kế hoạch thanh tra hằng năm đã được phê duyệt được thông báo cho đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức có liên quan”

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 35 như sau:

"3. Chánh Thanh tra Sở báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh xử lý việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra của Sở Công Thương với các cơ quan thanh tra của địa phương."

11. Bổ sung khoản 4 Điều 35 như sau:

Tổng cục trưởng xử lý chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra của các Cục thuộc Tổng cục.

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 36 như sau:

“4. Cục thuộc Tổng cục báo cáo Thanh tra Bộ và Tổng cục về công tác thanh tra chuyên ngành trong phạm vi trách nhiệm được giao”.

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 40 như sau:

“Điều 40. Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành tại các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành

1. Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành là công chức thuộc Tổng cục và tương đương, Cục thuộc Bộ Công Thương, Cục thuộc Tổng cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của ngạch công chức đang giữ, các tiêu chuẩn quy định tại Điều 12 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP và quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành tại Tổng cục và tương đương, Cục thuộc Bộ Công Thương, Cục thuộc Tổng cục có quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính và hưởng các chế độ bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra theo quy định của pháp luật”.

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, Điều 42 như sau:

“1. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đảm bảo biên chế, kinh phí, điều kiện hoạt động của Thanh tra Sở”.

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Cục Cảnh tranh vào bảo vệ người tiêu dùng tiếp tục thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành cho tới khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định

chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban cạnh tranh Quốc gia.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2019.
2. Bãi bỏ: khoản 5 Điều 10; Điều 12; khoản 2 Điều 34; khoản 4 Điều 36, khoản 2 Điều 37 của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP.
3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (3b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc

Số: /TTr - BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao, Bộ Công Thương đã phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương.

I. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Nghị định số 127/2015/NĐ-CP

- Ngày 14 tháng 12 năm 2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 127/2015/NĐ-CP quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương, theo đó:

+ Bộ Công Thương có 8 cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành gồm: Tổng cục Năng lượng, Cục Hóa chất, Cục Điều tiết Điện lực, Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Cục Quản lý thị trường, Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin, Cục Quản lý cạnh tranh, Cục Xúc tiến thương mại.

+ Sở Công Thương có Chi cục Quản lý thị trường được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

- Ngày 18 tháng 8 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, theo đó lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đã thay đổi và trong cơ cấu tổ chức của Bộ không còn Tổng cục Năng lượng và một số đơn vị đã có sự thay đổi về tên gọi cụ thể:

+ Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin → Cục Thương mại điện tử và kinh tế số;

+ Cục Quản lý cạnh tranh → Cục cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng và Cục Phòng vệ thương mại;

+ Cục Quản lý thị trường → Tổng cục Quản lý thị trường.

+ Ngày 12 tháng 6 năm 2018, Quốc hội thông qua Luật Cạnh tranh, theo đó "Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia là cơ quan thuộc Bộ Công Thương, cơ quan điều tra vụ việc cạnh tranh và các đơn vị chức năng khác là bộ máy giúp việc của Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia". Theo quy định tại Luật Cạnh tranh năm

2018, từ ngày 01 tháng 7 năm 2019, Cục Cảnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng sẽ chính thức được tổ chức lại thành Ủy ban cạnh tranh Quốc gia. Ngày tháng năm 2019, Chính phủ ban hành Nghị định số /2019/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban cạnh tranh quốc gia thuộc Bộ Công Thương.

+ Ngày 10 tháng 8 năm 2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường. Theo đó, Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương; Cục nghiệp vụ Quản lý thị trường và các Cục quản lý thị trường tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường (các Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương đã được thành lập không còn trực thuộc Sở Công Thương các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương và thành Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường). Theo quy định tại khoản 2, Điều 8 Pháp lệnh Quản lý thị trường và khoản 5, Điều 2 Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg lực lượng quản lý thị trường được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

- Theo quy định tại Nghị định số 98/2017/NĐ-CP, Trong cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương có thêm Cục Công nghiệp – là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật đối với lĩnh vực công nghiệp.

- Ngày 15 tháng 9 năm 2017, Thanh tra Bộ Công Thương nhận được Công văn số 2326/TTCP-KHTCTH của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn về xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2018 của Bộ Công Thương, tại văn bản này, Thanh tra Chính phủ đã hướng dẫn Bộ Công Thương: *“Trong khi chưa có quy định mới về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương phù hợp với cơ cấu tổ chức quy định tại Nghị định số 98/2017/NĐ-CP, Thanh tra Chính phủ đề nghị Thanh tra Bộ Công Thương hướng dẫn cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành xây dựng kế hoạch năm 2018 như sau: Những đơn vị có sự thay đổi về tổ chức nhưng vẫn có nhiệm vụ, quyền hạn giống với nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thanh tra chuyên ngành Công Thương quy định tại Nghị định số 127/2015/NĐ-CP của Chính phủ thì vẫn phải thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo Nghị định số 127/2015/NĐ-CP. Đơn vị thực hiện chức năng thanh tra là đơn vị có tên gọi mới theo cơ cấu tổ chức được quy định tại Nghị định số 98/2017/NĐ-CP”*.

- Về chức năng thanh tra chuyên ngành:

+ Pháp lệnh Quản lý thị trường: Khoản 2, Điều 8 quy định lượng quản lý thị trường có nhiệm vụ, quyền hạn *“thanh tra chuyên ngành”*.

+ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường quy định tại Điều 2, khoản 5 như sau:

“5. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Quản lý thị trường;

b) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phục vụ hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và xử lý vi phạm hành chính”.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

- Bám sát quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và các Luật chuyên ngành khác.

- Kế thừa nội dung các văn bản quy định hiện hành đang có giá trị pháp lý.

- Nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của Bộ Công Thương.

2. Quan điểm

- Tăng cường quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành Công Thương.

- Quy định cụ thể thẩm quyền một số chức danh như Chánh Thanh tra Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường, Cục trưởng Cục nghiệp vụ Quản lý thị trường, Cục quản lý thị trường cấp tỉnh; Các Cục thuộc Bộ Công Thương được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

- Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 184/QĐ-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2019 thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập;

- Ngày 21 tháng 02 năm 2019, Bộ Công Thương có Công văn số 1055/BCT-TTB gửi Thanh tra Chính phủ thống nhất giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành cho các đơn vị thuộc Bộ Công Thương.

- Ngày 18 tháng 6 năm 2019, Thanh tra Chính phủ có Công văn số 976/TTCP-PC gửi Bộ Công Thương thống nhất giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành Công Thương cho các đơn vị thuộc Bộ Công Thương.

- Từ ngày 23 tháng 5 năm 2019, Bộ Công Thương đăng tải nội dung dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương xin ý kiến.

- Bộ Công Thương gửi Công văn số 4334//BCT-TTB ngày 18 tháng 6 năm 2019 xin ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Sở Công Thương và đã nhận được ý kiến góp ý của các đơn vị và tiến hành tiếp thu, giải trình.

- Ngày tháng năm 2019, Bộ Công Thương có Công văn gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Ngày tháng năm 2019, Bộ Tư pháp có Công văn số /BTP gửi Bộ Công Thương thẩm định dự thảo Nghị định.

- Bộ Công Thương đã tiếp thu và giải trình các ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp để hoàn chỉnh dự thảo.

IV. NỘI DUNG CHÍNH DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Sửa đổi, bổ sung các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Công Thương gồm:

a) Tổng cục Quản lý thị trường; Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh.

b) Ủy ban Cạnh tranh quốc gia.

c) Cục Hóa chất; Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Cục Điều tiết điện lực; Cục Công nghiệp; Cục Xúc tiến thương mại; Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số; Cục Phòng vệ thương mại,”

2. Sửa đổi, bổ sung các Điều khoản khác của Nghị định số 127/2015/NĐ-CP phù hợp với quy định tại Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương.

3. Bổ sung một số quy định về Ủy ban cạnh tranh Quốc gia phù hợp với định của Luật cạnh tranh năm 2018.

Bộ Công Thương trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TTB.

BỘ TRƯỞNG

Trần Tuấn Anh